

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Ban hành theo Quyết định số 330/QĐ/ĐHVL ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Văn Lang)

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN ĐỒ HOA

Trình độ đào tạo: ĐẠI HỌC

Ngành đào tạo: THIẾT KẾ ĐỒ HOA. Mã số: 52210403

Loại hình đào tạo: Chính quy

#### 1. Mục tiêu đào tạo

##### 1.1 Mục tiêu chung:

Đào tạo Cử nhân ngành thiết kế Đồ họa (Graphic Design): Đào tạo những nhà thiết kế chế tạo mẫu mã sản phẩm mới trong nhiều lĩnh vực: bao bì, quảng cáo, trang trí cũng như thiết kế các cuốn sách, báo chí, thiết kế các Brochure – Catalogue giới thiệu các sản phẩm hay quảng bá thương hiệu cho các công ty, xí nghiệp. Đây là đội ngũ thiết kế nhằm đáp ứng về nhân lực trong lĩnh vực Mỹ thuật ứng dụng vào đời sống con người, với những nhu cầu thực tế của đất nước ta hiện nay.

Đào tạo Cử nhân Thiết kế Đồ họa phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ; có kiến thức rộng và chuyên sâu; có kiến thức lý luận cơ sở vững chắc, có kỹ năng cơ bản, tố chất cơ bản về thiết kế nội thất; có phẩm chất đạo đức, nhận thức rõ ràng trách nhiệm công dân, tuân thủ pháp luật, yêu Tổ Quốc, có năng lực, sức khoẻ tham gia bảo vệ và xây dựng Tổ Quốc, đóng góp trí tuệ của mình trong công cuộc xây dựng đất nước; Đào tạo những chuyên gia có khả năng thiết kế các chương trình Đồ họa truyền thông tương tác, biết quản lý, nghiên cứu khoa học, lấy sáng tạo trong truyền thông làm trọng điểm, đủ năng lực đảm nhiệm công tác giảng dạy

- Chương trình Đại học Thiết kế Đồ họa là đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho thị trường lao động trong lĩnh vực về thiết kế đồ họa đang chiếm ưu thế trên thị trường trong xu hướng hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới ...
- Giải quyết việc chuyên môn hóa chuyên sâu sản phẩm của ngành Đồ họa theo xu hướng phát triển của thị trường.
- Tăng thêm cơ hội tạo việc làm cho sinh viên khi ra trường trong sự cạnh tranh gay go của thị trường lao động của lĩnh vực đồ họa.

- Sáng tạo ra các sản phẩm đồ họa mang tính thiết thực, hiệu quả, về mảng kỹ thuật số. Khai thác tốt năng lực đồ họa của sinh viên ứng dụng lên các sản phẩm tương tác, phục vụ công tác quảng cáo

## 1.2 Mục tiêu cụ thể:

- **Về kiến thức:** Đào tạo ra những người có kỹ năng thể hiện tốt, có khả năng sáng tạo trong lĩnh vực thiết kế sản phẩm bao bì, quảng cáo, trang trí cũng như thiết kế các cuốn sách, báo chí, thiết kế các Brochure – Catalogue giới thiệu các sản phẩm hay quảng bá thương hiệu cho các công ty, xí nghiệp, đáp ứng nhu cầu xã hội; Có trình độ nhận thức về thẩm mỹ, văn hoá, nhận thức về thị trường và có khả năng tiếp nhận về khoa học kỹ thuật mới; Năm vững kiến thức chuyên môn về Mỹ thuật công nghiệp, có kiến thức thực tế về ngành nghề, có phương pháp tư duy khoa học, độc lập trong suy nghĩ đồng thời biết vận dụng sáng tạo thành quả của tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, ứng dụng vào lĩnh vực sáng tác thiết kế, tạo ra những chương trình truyền thông, đáp ứng vào thực tế đời sống, góp phần thúc đẩy xã hội phát triển.
- **Về kỹ năng, thái độ và đạo đức nghề nghiệp:** Sinh viên chủ yếu học các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành về thiết kế Đồ họa; có thể áp dụng các nguyên lý và quy tắc thiết kế tạo hình để xử lý các quan hệ về màu sắc; biết cách xử lý màu sắc, giữa phần bên trong và ngoại quan, giữa các chất liệu, kết hợp công nghệ; hình thành năng lực tổng hợp về phương diện thiết kế. Cụ thể:

- Về năng lực tư duy: có ý thức cầu tiến và tư duy sáng tạo, có thể thường xuyên phát hiện vấn đề và đề xuất vấn đề về truyền thông
- Về năng lực sáng tạo: vận dụng phương pháp, phương tiện khoa học thường xuyên sáng tạo, thiết kế các sản phẩm, phù hợp với yêu cầu của mọi người.
- Về năng lực thẩm mỹ: có kiến thức mỹ học và trình độ thẩm mỹ cao do năng khiếu (tố chất), có năng lực đánh giá, vận dụng các nguyên lý và quy luật của mỹ học để chỉ đạo các hoạt động thiết kế thực tế.
- Về năng lực biểu đạt: vận dụng thành thạo ngôn ngữ thiết kế (hình tượng, ký hiệu...) và những phương tiện thiết kế hiện đại (máy tính, vật liệu, công nghệ, kỹ thuật...) để diễn đạt ý đồ thiết kế, hiệu quả về mảng kỹ thuật số
- Xử lý các quan hệ với con người, với hoàn cảnh, với thị trường; Yêu nghề, có ý thức phấn đấu, tự tu dưỡng về mọi mặt để vươn tới trình độ cao trong ngành truyền thông, sẵn sàng phục vụ xã hội
- Chương trình được xây dựng nhằm chuẩn bị cho sinh viên kiến thức đầy đủ về phương pháp luận và thực hành trong công việc thiết kế đồ họa, kết hợp giữa những lĩnh vực thiết kế, mỹ thuật, quảng cáo.

- Trang bị cho sinh viên kiến thức về hệ thống đồ họa kỹ thuật số như: web, giao diện phần mềm, Photoshop, Illutrator...
  - Chương trình cung cấp các kiến thức chuẩn và kỹ năng hành nghề của ngành thiết kế đồ họa bao gồm cả phần ứng dụng trên lĩnh vực kỹ thuật số giúp sinh viên thích ứng với môi trường làm việc chuyên nghiệp.
- **Về khả năng công tác:** Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ra trường có khả năng tiếp cận nhanh với thực tiễn, thích nghi với nền kinh tế của nước ta và có đủ khả năng vươn lên trong nhiều lĩnh vực trong nước cũng như ngoài nước, phát huy được truyền thống của dân tộc. Cụ thể:
- + Làm nghề thiết kế tại các cơ quan có chức năng thiết kế từ các tổ chức tư nhân đến nhà nước, thích hợp theo nhu cầu xã hội
  - + Làm việc cho các doanh nghiệp có chức năng thiết kế - quảng cáo, các đơn vị tổ chức sự kiện có liên quan tới không gian hộp họp, trưng bày.... có khả năng làm những chuyên đề về quảng cáo. Tham gia các dự án về tổ chức sự kiện
  - + Làm giảng viên Mỹ thuật tại các trường đại học và cao đẳng trong nước, được phép bình đẳng với tất cả các trường trong nước khi tham gia học cao học, tiến sỹ cũng như quyền lợi đi học ở nước ngoài.
- Trình độ Ngoại ngữ: Trình độ tiếng Anh khi tốt nghiệp: tương đương 300 điểm TOEIC trở lên
- Trình độ Tin học: đạt chuẩn Kỹ năng sử dụng thông tin cơ bản theo Thông tư 03/2014/TT-BTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông đồng thời có thể sử dụng thành thạo các phần mềm máy tính chuyên sâu của ngành để diễn đạt được ý tưởng thiết kế.

## 2. Thời gian đào tạo:

4 năm

## 3. Khối lượng kiến thức toàn khóa:

**131 Tín chỉ** không tính các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng. Được phân bổ như sau:

KHÓI KIẾN THỨC	Kiến thức bắt buộc	Kiến thức tự chọn	Tổng
<b>Giáo dục đại cương</b>	38	0	38
<b>Giáo dục chuyên nghiệp:</b>			
- <b>Kiến thức cơ sở</b>	39		84
- <b>Kiến thức chuyên ngành</b>	45	1	
<b>Thực tập tốt nghiệp và Tốt nghiệp</b>	8		8

<b>- Đồ án tốt nghiệp</b>			
<b>TỔNG</b>	<b>130</b>	<b>1</b>	<b>131</b>

#### **4. Đối tượng tuyển sinh**

Các đối tượng đã tốt nghiệp Phổ Thông Trung Học hoặc tương đương trúng tuyển kỳ thi đại học hằng năm, tuyển sinh theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Đối với người nước ngoài (theo quy định của Bộ VHTT và Bộ GD&ĐT).

#### **5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp**

##### **Quy trình đào tạo:**

- Chương trình đào tạo Mỹ thuật ứng dụng ngành thiết kế Đồ họa, hệ chính quy 4 năm được phân bổ các môn học chung cho cả 7 học kỳ chính, 3 học kỳ hè, 1 học kỳ làm Đồ Án Tốt Nghiệp và bài thuyết trình, chương trình được hệ thống chia làm 8 học kỳ:

- Thời gian đầu sinh viên cập nhật các kiến thức tối thiểu cho ngành nghề, từ các môn đại cương tới các môn cơ sở ngành. Từ học kỳ 2 sinh viên bắt đầu chính thức học các môn thuộc ngành, thời gian đầu sinh viên cập nhật các môn thuộc cơ sở ngành, học kỳ 3 sinh viên đi sâu vào lĩnh vực chuyên môn, học kỳ 8 sinh viên sẽ làm đồ án tốt nghiệp và bài thuyết trình.

- Khoá học 4 năm chia theo năm học, học kỳ, mỗi năm có 2 học kỳ chính và 1 học kỳ hè, mỗi một học kỳ có 15 tuần thực học, 4 tuần thi. Học kỳ cuối của khoá học có 16 tuần làm đồ án tốt nghiệp và bảo vệ tốt nghiệp.

##### **Điều kiện tốt nghiệp:**

- Sinh viên đạt các yêu cầu theo Quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp Đại học và Cao đẳng hệ chính quy.
- Có các chứng chỉ GDQP và đầy đủ kiến thức được đánh giá số TC theo quy định.
- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

#### **6. Thang điểm:**

Thang điểm 10

#### **7. Nội dung chương trình (tên và khối lượng các học phần):**

##### **7.1 Kiến thức giáo dục đại cương: 38 TC**

###### **7.1.1 Lý luận chính trị**

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ Nghĩa Mác-Lê Nin	5
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
3	Đường lối cách mạng Đảng Cộng Sản Việt Nam	3
	<b>Tổng</b>	<b>10</b>

#### 7.1.2 Khoa học xã hội:

- Bắt buộc:

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
4	Pháp luật đại cương	2
	Chuyên đề pháp luật chuyên ngành	1
5	Phương Pháp Sáng Tạo	2
	<b>Tổng</b>	<b>5</b>

#### 7.1.3 Nhân văn-Nghệ thuật:

- Bắt buộc

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
7	Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam	2
8	Nghệ Thuật Học	2
9	Lịch Sử Mỹ Thuật	3
	<b>Tổng</b>	<b>7</b>

#### 7.1.4 Ngoại ngữ

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
10	Tiếng Anh	12
	<b>Tổng</b>	<b>12</b>

#### 7.1.5 Toán-Tin học-Khoa học tự nhiên-Công nghệ-Môi trường

- Bắt buộc

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
11	Tin Học Căn Bản	2
12	Tin học ứng dụng (I) – Photoshop	2
	<b>Tổng</b>	<b>4</b>

7.1.6 Giáo dục thể chất: 90 tiết

7.1.7 Giáo dục Quốc Phòng- an ninh: 165 tiết

## 7.2 *Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp*

### 7.2.1 *Kiến thức cơ sở: 39 TC*

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
1	Giải Phẫu Học	1
2	Cơ Sở Tạo Hình Mỹ Thuật	2
3	Trang Trí Cơ Bản	4
4	Luật xa gần	2
5	Màu sắc và Trang trí trên máy tính – Illutrator	2
6	Nghệ thuật chữ	2
7	Trang Trí cơ sở ngành ĐH	3
8	Trang trí chuyên ngành ĐH	3
9	Cơ Sở Thiết Kế Đồ Họa	2
10	Nghiên Cứu L.Sử-Đồ Họa	2
11	Nghệ Thuật Chữ (II)	2
12	Xử Lý Hình Ảnh trên máy tính	2
13	Hình Họa (I)- Hình Khối, Tinh Vật	3
14	Hình Họa (II) - Vẽ mẫu Tượng – Người (Chì)	3
15	Hình Họa (III) - Vẽ Người	3
16	Hình Họa (IV) – Vẽ chuyên ngành	3
	<b>Tổng</b>	<b>39</b>

### 7.2.2 *Kiến thức ngành: 45 TC*

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
1	Thiết Kế Bìa Sách	2
2	Tranh Khắc	3
	Kỹ Thuật và Vật liệu In	2
5	Nghiên Cứu Vốn Cỗ Dân Tộc	4
6	Nhiếp Ảnh	2
7	Maketing	2
8	TK Poster Quảng Cáo	2
9	Thiết Kế Bao Bì - Nhãn Hiệu S. Phẩm	2
10	In Án ĐH.Truyền Thông (In lụa-In dá)	2

11	Thiết KẾ dàn Trang	3
12	Thiết KẾ Lịch	3
13	Thiết KẾ LoGo và Án Phẩm V. Phòng	2
14	Thiết KẾ Báo - Tạp Chí	2
	Thiết KẾ Giao Diện Web	3
	Đồ họa chiến dịch Truyền thông	3
	Nhận Diện Thương Hiệu	3
	Nghiên Cứu Chuyên Đề (Bắt Buộc)	2
	Cụm Đồ Án Tiền Tốt Nghiệp	3
	<b>Tổng</b>	<b>45</b>

#### 7.2.4 Kiến thức bổ trợ tự do:

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
1	1 Chuyên Đề trong 4 năm (Tự chọn) <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Kỹ năng giao tiếp</i></li> <li>- <i>Kỹ năng lập hồ sơ xin việc-phỏng vấn</i></li> <li>- <i>Thường thức Mỹ Thuật</i></li> <li>- <i>Diễn Đàn Doanh Nghiệp</i></li> <li>- <i>Các diễn đàn về Văn Hóa-Nghệ Thuật</i></li> <li>- <i>Các diễn đàn về Kinh Tế</i></li> <li>- <i>Các diễn đàn về Nghệ Thuật</i></li> <li>- <i>Tham gia dự thi các cuộc thi trong XH</i></li> </ul>	1
	<b>Tổng</b>	<b>1</b>

#### 7.2.5 Thực tập tốt nghiệp và làm đồ án tốt nghiệp

STT	MÔN HỌC	SỐ TC
1	Đồ án tốt nghiệp	8
2	Thi Tốt nghiệp chính trị	
	<b>Tổng</b>	<b>8</b>

### 8. Kế hoạch giảng dạy

#### HỌC KỲ 1

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Những nguyên lý cơ bản CNML 1	2	30		
2	Tiếng Anh 1	3	45		
3	Tin học căn bản	2	15	30	
4	Tin học ứng dụng (Photoshop)	2	15	30	
5	Giải phẫu học	1	15	15	
6	Cơ sở tạo hình mỹ thuật	2	15	30	
7	Trang trí cơ bản	4	30	60	
8	Hình họa 1	3	30	45	
	<b>Tổng</b>	<b>19</b>			

## HỌC KỲ 2

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Những nguyên lý cơ bản CNML 2	3			
2	Tiếng Anh 2	3			
3	Phương pháp sáng tạo	2	15	30	
4	Luật xa gần	2	15	30	
6	Nghệ thuật chữ 2	2	15		30
7	Trang trí cơ sở ngành ĐH	3	30		45
8	Hình Họa (II) - Vẽ mẫu Tượng (Chì)	3	30	45	
	<b>Tổng</b>	<b>17</b>			

## HỌC KỲ HÈ 1 (Từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 8)

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Giáo Dục Q. Phòng (HK Hè) (Từ 1/7 đến 21/7)				
2	Màu sắc và Trang Trí trên máy tính (Illustrator)	2	15	45	
	<b>Tổng</b>	<b>5</b>			

### HỌC KỲ 3

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Tiếng Anh 3	3	45		
2	Cơ Sở Văn Hóa Việt Nam	2	30		
3	Trang Trí Chuyên Ngành Đồ Họa	3	30		45
4	Cơ Sở Thiết Kế Đồ Họa	2	15		30
5	Nghiên Cứu L.Sử-Đồ Họa	2	30		
6	Nghệ Thuật Chữ (II)	2	15		30
7	Xử Lý Hình Ảnh trên máy tính	2	15	30	
8	Hình Họa (III) - Vẽ Người	3	30	45	
	<b>Tổng</b>	<b>19</b>			

### HỌC KỲ 4

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Tư Tưởng Hồ Chí Minh	2	30		
2	Tiếng Anh 4	3	45		
3	Lịch Sử Mỹ Thuật	3	45	15	
4	Thiết Kế Bìa Sách	2	15		30
5	Tranh Khắc	3	15		60
6	Kỹ Thuật và Vật liệu In	2	15	30	
7	Hình Họa (IV) - Vẽ Người (Chì)	3	30	45	
	<b>Tổng</b>	<b>18</b>			

### HỌC KỲ HÈ 2

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Nghiên Cứu Vốn Cố Dân Tộc	4	30		60
2	Nhiếp Ảnh	2	15		30
	<b>Tổng</b>	<b>6</b>			

### HỌC KỲ 5

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đồ án
1	Nghệ Thuật Học	2	30		
2	Maketing	2	30	15	
3	TK Poster Quảng Cáo	2	15		30
4	Thiết Kế Bao Bì - Nhãn Hiệu S. Phẩm	2	15		30
5	In ấn ĐH.Truyền Thông (In lụa-In dán)	1	15		30
6	Thiết Kế dàn Trang	3	15		45
	<b>Tổng</b>	<b>13</b>			

### HỌC KỲ 6

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đồ án
1	Pháp Luật đại cương	2	30		
2	Pháp Luật chuyên ngành (Luật Bản quyền)	1	15		
3	Thiết Kế Lịch	3	15		45
4	Thiết Kế LoGo và Án Phẩm V. Phòng	2	15		30
5	Thiết Kế Báo - Tạp Chí	2	15		30
6	Thiết Kế Giao Diện Web	3	15		45
	<b>Tổng</b>	<b>13</b>			

### HỌC KỲ HÈ 3

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đồ án
1	Đồ họa chiến dịch Truyền thông	3	30		45
	<b>Tổng</b>	<b>3</b>			

### HỌC KỲ 7

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đồ án
1	Đường lối CM Đảng CS Việt Nam	3	45		
2	Nhận Diện Thương Hiệu	3	30		45
3	Nghiên Cứu Chuyên Đề (Bắt Buộc)	2	15	15	

4	Cụm Đồ Án Tiền Tốt Nghiệp	3	30		45
		11			

## HỌC KỲ 8

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP (16 tuần)	8			360

TT	Tên môn học	TC	Số giờ LT	Số giờ TH	Số giờ đò án
1	Chuyên đề tự chọn (trong 4 năm)  - <i>Kỹ năng giao tiếp</i> - <i>Kỹ năng lập hồ sơ xin việc-phỏng vấn</i> - <i>Thường thức Mỹ Thuật</i> - <i>Diễn Đàn Doanh Nghiệp</i> - <i>Các diễn đàn về Văn Hóa-Nghệ Thuật</i> - <i>Các diễn đàn về Kinh Tế</i> - <i>Các diễn đàn về Nghệ Thuật</i> - <i>Tham gia dự thi các cuộc thi</i>	1	15		
		1			